

Số: /QĐ-SYT

Lạng Sơn, ngày tháng 8 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc Cấp chứng chỉ hành nghề dược đợt 13 năm 2026**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH LẠNG SƠN**

*Căn cứ Luật Dược ngày 06 tháng 4 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật dược ngày 21 tháng 11 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Dược;*

*Căn cứ thông tư 31/2025/TT-BYT ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều về kinh doanh dược của Luật dược và Nghị định số 163/2025/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;*

*Căn cứ Quyết định số 38/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn;*

*Căn cứ Quyết định số 1374/QĐ-SYT ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Giám đốc Sở kiện toàn Hội đồng tư vấn cấp, cấp lại, điều chỉnh Chứng chỉ hành nghề dược của Sở Y tế Lạng Sơn;*

*Căn cứ biên bản họp Hội đồng tư vấn Cấp chứng chỉ hành nghề dược ngày 20 tháng 8 năm 2026;*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng nghiệp vụ Y – Dược*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cấp chứng chỉ hành nghề dược cho 06 cá nhân đủ điều kiện  
(Danh sách kèm theo tại phụ lục)

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Nghiệp vụ Y - Dược; Hội đồng Tư vấn số 1374 Sở Y tế Lạng Sơn và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lãnh đạo SYT;
- Bộ phận Một cửa SYT;
- Trang thông tin điện tử SYT;
- Lưu: VT, NVYD<sub>(HTT)</sub>.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Hoàng Xuân Trường**

*Phụ lục*  
**DANH SÁCH CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ DƯỢC ĐỢT 13 NĂM 2026**  
(Kèm theo Quyết định số                    /QĐ-SYT ngày                    tháng 8 năm 2026 của Giám đốc Sở Y tế Lạng Sơn)

| STT | Họ và tên đệm | Tên  | Ngày tháng năm sinh | Số căn cước công dân/căn cước | Ngày cấp   | Nơi cấp                                           | Nơi thường trú                                    | Văn bằng chuyên môn                                    | Đủ điều kiện hành nghề với các vị trí                                            | Ghi chú     |
|-----|---------------|------|---------------------|-------------------------------|------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1   | Bế Văn        | Lợi  | 16/02/2000          | 020200003044                  | 21/02/2025 | Bộ Công an                                        | Thôn Trần Yên, xã Hưng Vũ, tỉnh Lạng Sơn          | Cao đẳng dược và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành | Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của: Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã | Cấp lần đầu |
| 2   | Trần Thị Hồng | Mai  | 27/07/1990          | 024190009852                  | 25/06/2021 | Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội | Thôn Đồng Thủy, xã Tân Thành, tỉnh Lạng Sơn       | Cao đẳng dược và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành | Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của: Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã | Cấp lần đầu |
| 3   | Tô Diệu       | Hoài | 22/04/1994          | 020194000404                  | 24/03/2021 | Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội | Thôn 6B, xã Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn               | Cao đẳng dược và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành | Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của: Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã | Cấp lần đầu |
| 4   | Trịnh Hồng    | Linh | 10/01/1997          | 020197000356                  | 30/03/2021 | Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội | Phố Dã Tượng, phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn | Cao đẳng dược và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành | Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của: Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã | Cấp lần đầu |

| STT | Họ và tên đệm | Tên  | Ngày tháng năm sinh | Số căn cước công dân/căn cước | Ngày cấp   | Nơi cấp                                           | Nơi thường trú                                                          | Văn bằng chuyên môn                                    | Đủ điều kiện hành nghề với các vị trí                                            | Ghi chú     |
|-----|---------------|------|---------------------|-------------------------------|------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 5   | Phạm Thị Thúy | Hằng | 16/11/2003          | 030303011478                  | 31/03/2021 | Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội | số 3 ngõ 99 Nguyễn Phi Khanh, Bản Viền, Phường Tam Thanh, Tỉnh Lạng Sơn | Cao đẳng dược và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành | Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của: Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã | Cấp lần đầu |
| 6   | Đặng Thị      | Hoài | 28/04/2002          | 020302000295                  | 30/03/2021 | Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội | Thôn Ao Đầu, xã Sơn hà, huyện Hữu Lũng                                  | Cao đẳng dược và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành | Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của: Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã | Cấp lần đầu |

Tổng số: 06 hồ sơ